



Tên cũ: Shell Spirax A 140

# Shell Spirax S2 A 140

## **Dầu cầu GL-5, chất lượng cao**

Spirax S2 A 140 được pha trộn để dùng trong phạm vi rộng các loại cầu xe của ô-tô chủ yếu là điều kiện tải trọng nặng.

### **Sử Dụng**

- Cơ cấu truyền động xe, bộ vi sai
- Cho các bộ bánh răng chịu tải vừa đến chịu tải nặng ở thiết bị tại chỗ và các thiết bị phụ trợ
- Cầu bánh răng hypoid
- Các bộ phận bánh răng ô-tô nằm ngoài động cơ
- Các bộ phận truyền động xe khác vận hành dưới các điều kiện tốc độ cao/tải trọng va đập, tốc độ cao/mô-men xoắn nhỏ và tốc độ thấp/mô-men xoắn lớn.

### **Lợi ích và các Tính năng**

- Các thành phần tổng hợp  
Các chất phụ gia được lựa chọn đặc biệt cho thấy các đặc tính chống mòn, chống sét rỉ và độ bền ôxi hóa tốt.
- Dầu gốc chất lượng cao  
Duy trì dòng chảy ở nhiệt độ thấp trong phạm vi nhiệt độ thiết kế, chống ôxi hóa, và duy trì màng dầu giữa các bánh răng.

### **Tiêu chuẩn kỹ thuật và Chấp thuận**

Cấp chất lượng API GL-5

### **Chỉ dẫn**

Có thể tham khảo tư vấn Đại diện Shell về các nội dung không có trong Tờ giới thiệu này.

### **Sức khỏe và An toàn**

Để có thêm hướng dẫn về sức khỏe và an toàn xin tham khảo thêm tài liệu về an toàn sản phẩm Shell tương ứng, liên hệ với nhân viên của Shell để có thêm thông tin.

### **Bảo vệ Môi trường**

Đưa dầu đã qua sử dụng đến điểm thu gom quy định. Không thải ra cống rãnh, mặt đất hay nguồn nước

### **Các Tính Chất Lý Học Điển Hình**

<b>Spirax S2 A 140</b> <b>Cấp độ nhớt SAE</b>		SAE J 306	140
<b>Độ nhớt Động học</b> tại 40°C tại 100°C	mm <sup>2</sup> /s	ISO 3104	340
	mm <sup>2</sup> /s		25.1
<b>Chỉ số Độ nhớt</b>		ISO 2909	96
<b>Tỉ trọng tại 15°C</b>	kg/m <sup>3</sup>	ISO 12185	918
<b>Điểm Chớp cháy COC</b>	°C	ISO 2592	199
<b>Điểm Rót chảy</b>	°C	ISO 3016	-9

Các tính chất này đặc trưng cho sản phẩm hiện hành. Những sản phẩm trong tương lai của Shell có thể thay đổi chút ít cho phù hợp theo quy cách mới của Shell.